

CHƯƠNG I: TẠP UẨN

Phẩm Thứ Sáu : LUẬN VỀ TƯỚNG

LUẬN VỀ TƯỚNG (Phần 1)

Sắc pháp sinh-lão-trú-vô thường nên nói là sắc hay là phi sắc? Như vậy các chương giải thích về nghĩa từng chương đã lãnh hội rồi, tiếp đến cần phải giải thích rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì phân biệt rộng về nghĩa trong kinh. Như trong kinh nói : “Đức Phật bảo với Tỳ kheo: pháp có hai loại, nên là hữu vi, hai là vô vi, pháp hữu vi khởi lên tiếng cũng có thể biết rõ, tận là trú - dị cũng có thể biết rõ. Pháp vô vi không có khởi lên mà có thể biết rõ, không có tận - trú - dị mà có thể biết rõ”.

Các Sư đối với nghĩa lý của kinh này, không biết đúng như thật mà khởi lên các loại chấp. Nghĩa là hoặc có người chấp: Các tướng hữu vi không phải là thể thật có. Như phái thí dụ, họ đưa ra cách nói này: Các tướng hữu vi là do Hành uẩn bất tương ưng thâm nhiếp, mà Hành uẩn bất tương ưng thì thể không có thật, cho nên các tướng hữu vi không phải là thể thật có. Vì ngăn chặn cái chấp ấy để hiển bày tự thể thật có của tướng hữu vi. Hoặc lại có người chấp: Các tướng hữu vi đều là vô vi. Như luận giả phái phân biệt, họ đưa ra cách nói này : Nếu thể của tướng hữu vi là tánh hữu vi yếu kém, thì sẽ không có thể là sinh pháp-trú pháp-dị pháp và diệt pháp; bởi vì thể của tướng hữu vi là đánh vô vi mạnh mẽ, cho nên sẽ có thể là sinh pháp cho đến diệt pháp. Hoặc lại có người chấp: Ba tướng trước là hữu vi, tướng diệt là vô vi. Như Pháp Mật Bộ, họ đưa ra cách nói này: Nếu thể của tướng vô thường là tánh hữu vi yếu kém, thì không có thể là diệt pháp, bởi vì là tánh vô vi mạnh cho nên sẽ có thể là diệt pháp. Vì ngăn chặn cái chấp ấy để hiển bày tướng hữu vi đều là hữu vi. Hoặc lại có người chấp: Tướng và tướng phụ thuộc của nó (sở tướng), tất cả đều tương tự. Như Sa-môn tương tự - tương tục, họ đưa ra cách nói này: Thể của sắc pháp sinh-trú-lão-vô thường vẫn là sắc, cho đến thể của thức pháp sinh-lão-trú-vô thường vẫn là thức. Vì ngăn chặn cái chấp ấy để hiển bày tướng hữu vi chỉ do Hành uẩn bất tương ưng thâm nhiếp. Hoặc lại có người chấp: Năm uẩn như sắc, lúc ra khỏi thai thì gọi là sinh, lúc nối tiếp nhau thì gọi là trú, lúc suy sụp biến đổi thì gọi là Dị, lúc mạng sống chấm dứt thì gọi là Diệt. Như các

Sư thuộc phái Kinh Bộ đã chấp. Vì ngăn chặn cái chấp ấy để hiển này năm uẩn chỉ là tướng của chúng đồng phần chứ không phải là tướng hữu vi, mà tướng hữu vi là các pháp hữu vi trong mỗi nên sát-na đều có đủ bốn tướng.

Lại nữa, vì làm cho người nghi ngờ có được quyết định rõ ràng, như trong chứng Định Uẩn nói: “Pháp quá khứ đạt được hoặc là quá khứ - hoặc là vị lai - hoặc là hiện tại, pháp vị lai - hiện tại đạt được cũng như vậy. “Hoặc có người sinh nghi : như đạt được và pháp có loại cùng thời gian, có loại khác thời gian; tướng và tướng phụ thuộc của nó cũng phải như vậy. Vì làm cho mỗi nghi kia được quyết định rõ ràng, để hiển bày tướng và pháp không có thời gian khác nhau. Nguyên cơ thể nào? Bởi vì đạt được những gì đạt được (sở đắc) không cùng chung nên quả, không nhất định cùng hiện hành, không phải là nhân câu hữu, hoặc là thời gian khác nhau; tướng và tướng phụ thuộc của nó thì cùng chung nên quả, quyết định cùng hiện hành, là nhân câu hữu cho nên chắc chắn cùng nên thời gian.

Vì ngăn chặn các loại tông chỉ kỳ lạ đã nói ở trước, và để loại bỏ nghi ngờ cho nên soạn ra phần luận này.

Hỏi: Sắc pháp sinh - trú - lão - vô thường nên nói là sắc hay là phi sắc?

Đáp: Nên nói là phi sắc. Trong này, sắc pháp nghĩa là mười sắc xứ và phần ít của pháp xứ. Tướng hữu vi kia chỉ là phi sắc, chỉ riêng pháp xứ thâm nhiếp, đây chính là chủng loại sai khác của năng tướng và sở tướng.

Hỏi: Phi sắc pháp sinh - trú - lão - vô thường nên nói là phi sắc hay là sắc?

Đáp: Nên nói là phi sắc. Trong này, phi sắc pháp nghĩa là ý xứ và phần ít của pháp xứ. Tướng hữu vi kia như trước đã nói, đây chính là chủng loại giống nhau của sở tướng và năng tướng.

Hỏi: Pháp hữu kiến sinh-trú-lão-vô thường nên nói là hữu kiến hay là vô kiến?

Đáp : Nên nói là vô kiến. Trong này, pháp hữu kiến nghĩa là sắc. Tướng hữu vi kia chỉ là vô kiến, chỉ riêng pháp xứ thâm nhiếp. Đây chính là chủng loại sai khác của năng tướng và sở tướng.

Hỏi: Pháp vô kiến sinh-trú-lão-vô thường nên nói là vô kiến hay là hữu kiến?

Đáp: Nên nói là vô kiến. Trong này, pháp vô kiến nghĩa là mười nên xứ, trừ ra sắc xứ. Tướng hữu vi kia như trước đã nói, đây chính là

chủng loại giống nhau của sở tướng và năng tướng.

Hỏi: Pháp hữu đối sinh-trú-lão-vô thường nên nói là hữu đối hay là vô đối?

Đáp: Nên nói là vô đối. Trong này, pháp hữu đối nghĩa là mười sắc xứ. Tướng hữu vi kia chỉ là vô đối, chỉ riêng pháp xứ thâm nhiếp. Đây chính là chủng loại sai khác của năng tướng và sở tướng.

Hỏi: Pháp vô đối sinh-trú-lão-vô thường nên nói là vô đối hay là hữu đối?

Đáp: Nên nói là vô đối. Trong này, pháp vô đối nghĩa là ý xứ và pháp xứ. Tướng hữu vi kia như trước đã nói. Đây chính là chủng loại giống nhau của sở tướng và năng tướng.

Hỏi: Pháp hữu lậu sinh-trú-lão-vô thường nên nói là hữu lậu hay là vô lậu?

Đáp: Nên nói là hữu lậu. Trong này, pháp hữu lậu nghĩa là mười sắc xứ và phần ít của hai xứ. Tướng hữu vi kia chỉ là hữu lậu, chỉ riêng pháp xứ thâm nhiếp. Từ đây về sau các môn năng tướng và sở tướng đều là chủng loại giống nhau.

Hỏi: Pháp vô lậu sinh-trú-lão-vô thường nên nói là vô lậu hay là hữu lậu?

Đáp: Nên nói là vô lậu. Trong này, pháp vô lậu nghĩa là ý xứ và phần ít của pháp xứ. Tướng hữu vi kia chỉ là vô lậu, chỉ riêng pháp xứ thâm nhiếp.

Hỏi: Pháp hữu vi sinh-trú-lão-vô thường nên nói là hữu vi hay là vô vi?

Đáp: Nên nói là hữu vi. Trong này, pháp hữu vi nghĩa là mười nên xứ và phần ít của pháp xứ. Tướng hữu vi kia chỉ là hữu vi, chỉ riêng pháp xứ thâm nhiếp.

Hỏi: Pháp vô vi sinh-trú-lão-vô thường nên nói là vô vi hay là hữu vi?

Đáp: Nên nói là vô vi. Bởi vì pháp không có sinh-trú-lão-vô thường. Trong này, pháp vô vi nghĩa là phần ít của pháp xứ, là vô vi cho nên không có tướng hữu vi.

Trên đây đã nói về năm loại hai môn của năng tướng-sở tướng có giống nhau và có khác nhau, sau này nói đến năm loại ba môn của năng tướng-sở tướng, tất cả đều giống nhau. Như thuận theo nên biết thâm nhiếp xứ nhiều ít, và tùy theo sự thích hợp để ngăn chặn những cái chấp sai khác trước đây. Nghĩa là nói về năng tướng-sở tướng cùng chung thời gian, tức là ngăn chặn bốn tướng có thời gian sai khác của

phái Kinh Bộ; nói những tướng như sắc... do những phi sắc thân nhiếp; tức là ngăn chặn Sa-môn phái tương tự. Tương tục, nói những tướng như sắc... vẫn do sắc... thân nhiếp; nói những tướng như sinh... đều là hữu vi, tức là ngăn chặn luận giả phái Phân Biệt và pháp Mật Bộ nói những tướng như sinh... là pháp vô vi; mười môn phân biệt về các tướng như sinh..., tất cả đều ngăn chặn phái Thí Dụ nói thể của các tướng như sinh... không phải là thật có, pháp không phải là thật có như cái bình-cái áo... thì không cần phải phân biệt nhiều như vậy.

Thế nào là lão? Cho đến nói rộng ra...

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Trước đã dựa vào đạo lý Thánh Hiền để hiển bày các tướng hữu vi, nay cần phải dựa vào đạo lý thế tục để hiển bày về tướng hữu vi; trước đã dựa vào ngôn thuyết của Thánh Hiền để hiển bày về tướng hữu vi, nay cần phải dựa vào ngôn thuyết của thế tục để hiển bày về tướng hữu vi; trước đã dựa vào thắng nghĩa để hiển bày về tướng hữu vi, nay cần phải dựa vào thế tục để hiển bày tướng hữu vi. Lại nữa, trước đã hiển bày về tướng hữu vi vi tế, nay cần phải hiển bày về tướng hữu vi thô thiển, trước đã hiển bày về tướng hữu vi do giác tuệ thấy hiện rõ, nay cần phải hiển bày về tướng hữu vi do sắc căn thấy hiện rõ; trước đã hiển bày về tướng hữu vi trong sát-na, nay cần phải hiển bày về tướng hữu vi trong tương tục; trước đã hiển bày về tướng hữu vi liên tục ràng buộc, nay cần phải hiển bày về phần vị của tướng hữu vi, cho nên soạn ra phần luận này.

Hỏi: Vì sao trong này không hỏi về Sinh?

Đáp: Là ý của người soạn luận muốn như vậy, cho đến nói rộng ra. Lại nữa, cũng cần phải hỏi mà không hỏi đến thì nên biết trong này là có cách nói khác. Lại nữa, nếu làm cho các pháp tổn giảm và tán hoại thì trong này nói đến điều ấy, Sinh làm cho các pháp tăng trưởng hưng thịnh, vì vậy không nói đến. Lại nữa, nếu làm cho các pháp suy thoái và ly tán thì trong này nói đến điều ấy, Sinh làm cho các pháp tăng mạnh và hòa hợp, vì vậy không nói đến.

Hỏi: Thế nào là lão?

Đáp: Tướng của các hành hưởng về rời bỏ-chín muồi và biến đổi, đó gọi là lão. Trong kinh nói : “Tóc chưa dần-tóc bạc đi, da chùng lại-da nhăn nheo, sắc lực suy tổn, thân cong-lưng gù, hơi thở hỗn hển gấp gáp, hình hài ồm yếu tàn tạ, bước đi chậm chạp yếu ớt, nhờ vào gậy chống để đi lại, thân thể nổi nhiều chấm đen, giống như bức tranh nhiều màu, các căn mê muội chín muồi, từng bộ phận cơ thể biến đổi hư hoại, toàn

thân run rẩy, rên rĩ mỗi khi chuyển động, các hành suy sụp hư hao, đó gọi là lão.”

Trong A-tỳ-đạt-ma hoặc nói là Uẩn chín muối, hoặc như tướng của lão đã nói trong này. Các hành hưởng về, là hưởng đến cửa của cái chết. Các hành rời bỏ, là rời bỏ tuổi trẻ mạnh khỏe. Các hành chín muối, là các căn mê muội chín muối. Các hành biến đổi, là thân lực suy sụp biến đổi.

Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Các hành tổn hoại cho nên gọi là Lão, như những chiếc áo cũ. Các hành cũ kỹ hư hoại cho nên gọi là Lão, như những chiếc xe hỏng. Các hành suy yếu cho nên gọi là Lão, như những căn nhà mục nát. Các hành suy sụp tàn tạ cho nên gọi là Lão, như những đóa hoa khô héo. Các hành kéo dài chậm chạp cho nên gọi là Lão, như các loại nhạc khí. “Đại đức nói rằng: “Đã sinh ra các hành giảm sút nhiều dẫn đến suy sụp, cho nên gọi là Lão.”

Hỏi: Thế nào là tử?

Đáp: Các loại hữu tình kia từ chúng đồng phần các loại hữu tình kia di chuyển-hư hoại mất đi, rời bỏ hơi ấm của thọ mạng, mạng căn diệt mất, vất bỏ các Uẩn, thân chôn vùi, đó gọi là tử. Trong kinh nói về tử cùng với tướng này giống nhau, câu văn tuy nhiều mà nghĩa không có gì khác biệt, bởi vì cùng hiển bày về cái chết.

Hỏi: Thế nào là vô thường ?

Đáp: Các hành rời rạc hư hoại-tan vỡ-mất đi-sụt lui, đó gọi là vô thường. Trong này, câu văn tuy có nhiều loại mà nghĩa cũng không có gì khác biệt, bởi vì đều cùng hiển bày rõ ràng về nghĩa vô thường.

Hỏi: Thế nào là vô thường làm rời rạc hư hoại các hành?

Đáp: Không giống như tung vãi hủy hoại những vật như lúa-đậu..., nhưng làm cho các hành không có tác dụng nữa, cho nên gọi là rời rạc hư hoại. Nghĩa là việc làm của nên sát-na đã làm xong, đến sát-na thứ hai không còn có thể làm được nữa.

Hỏi: Tử và Vô thường có gì sai biệt?

Đáp: Những cái chết là vô thường. Có lúc vô thường nhưng không phải là tử, đó là trừ ra tử, còn lại các hành diệt đi.

Hỏi: Vì sao lại soạn ra phần luận này?

Đáp: Thế gian cho rằng việc vô thường và tử không có gì khác nhau, cần phải hiển bày về sự sai biệt ấy cho nên soạn ra phần luận này. Nghĩa là chết chỉ có bên trong, chỉ có trí hữu tình, chỉ có căn tâm; vô thường bao gồm cả trong-ngoài, trí hữu tình-vô tình, có căn-không có căn, có tâm-không có tâm. Đó gọi là sai biệt giữa tử và vô thường.

Hỏi: Thế nào là tử cũng là vô thường? Thế nào là vô thường mà không phải là tử?

Đáp: Mạng căn diệt cuối cùng thì gọi là tử cũng là vô thường, mạng căn diệt ở thời gian khác thì gọi là vô thường chứ không phải là tử. Lại nữa, các uẩn diệt cuối cùng thì gọi là tử cũng là vô thường, các uẩn diệt ở thời gian khác thì gọi là vô thường chứ không phải là tử. Lại nữa, các uẩn diệt bên trong thì gọi là tử cũng là vô thường, các uẩn diệt bên ngoài thì gọi là vô thường chứ không phải là tử. Như trong-ngoài, trí hữu tình-trí vô tình, có căn-không có căn, có tâm-không có tâm, nên biết cũng như vậy.

Hỏi: Lực của nghiệp mạnh hay là lực của vô thường mạnh hơn?

Đáp: Nghiệp lực mạnh hơn chứ không phải là lực của vô thường. Trong này thánh đạo dùng âm Nghiệp mà nói. Vô thường thì nghĩa là tướng diệt. Đức Phật đối với thánh đạo, hoặc nói là Thọ, hoặc nói là Tưởng, hoặc nói là Tư hoặc nói là Ý, hoặc nói là ngọn đèn, hoặc nói là Tín-Tinh tiến-Niệm-Định-Tuệ, hoặc nói là thuyền-bè-núi-đá-nước-hoa, hoặc nói là Từ-Bi-Hỷ-Xả. Như vậy, mỗi nên loại giải thích riêng biệt như trong kinh. Trong này, thánh đạo nói tên gọi là nghiệp, cho nên lực của nghiệp mạnh chứ không phải là lực của vô thường.

Có người đưa ra cách nói này: Lực của vô thường mạnh chứ không phải là lực của nghiệp. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì nghiệp này cũng vô thường. Như người có thể giết nên ngàn người đối địch thì người này gọi là hơn hẳn nên ngàn người đối địch. Nghĩa này cũng như vậy, cho nên lực của vô thường mạnh chứ không phải là lực của nghiệp. Ở trong nghĩa này lực của nghiệp mạnh chứ không phải là lực của vô thường. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì nghiệp có thể diệt mất các hành của ba đời, vô thường chỉ diệt mất các hành của hiện tại. Nghĩa là lực của thánh đạo diệt mất các hành của ba đời, đoạn trừ các hành ấy, đạt được trạch diệt; vô thường chỉ có thể diệt mất các hành của hiện tại, làm cho nó không còn có tác dụng. Lại nữa, lực của nghiệp thánh đạo có thể diệt mất các hành có thể sinh và không thể sinh, làm cho đạt được trạch diệt; vô thường chỉ có thể diệt mất các hành của hiện tại, làm cho nó không còn có tác dụng. Lại nữa, lực của nghiệp thánh đạo có thể diệt mất các hành có thể sinh và không thể sinh, làm cho đạt được trạch diệt; cũng khiến cho các hành ở đời vị lai hoàn toàn không sinh mà đạt được phi trạch diệt; vô thường chỉ có thể diệt mất các hành có thể sinh chứ không phải là các hành không có thể sinh, cho nên lực của nghiệp mạnh hơn.

Có người đưa ra cách nói này: Trong này, nghiệp thì có năng lực

dẫn đến nghiệp chúng đồng phần của năm nẻo, vô thường thì nghĩa là tướng diệt, cho nên lực của nghiệp mạnh chứ không phải là lực của vô thường. Có người nói: Lực của vô thường mạnh chứ không phải là lực của nghiệp. Nguyên cơ thể nào? Bởi vì nghiệp này cũng vô thường. Ở trong nghĩa này lực của nghiệp mạnh chứ không phải là lực của vô thường. Nguyên cơ thể nào? Bởi vì sự hòa hợp thì khó mà biệt ly rất dễ. Như làm ra đồ dùng thì khó nhưng hủy hoại đồ dùng thì rất dễ. Nghĩa này cũng như vậy, cho nên lực của nghiệp mạnh hơn.

Lại có người nói: Trong này, lực của nghiệp có nghĩa là tất cả các loại nghiệp của thân-ngữ và ý, lực của vô thường thì nghĩa là tướng của vô thường, cho nên lực của nghiệp mạnh chứ không phải là lực của vô thường. Có người nói: Lực của vô thường mạnh chứ không phải là lực của nghiệp. Nguyên cơ thể nào? Bởi vì nghiệp này cũng vô thường. Ở trong nghĩa này thì lực của nghiệp mạnh chứ không phải là lực của vô thường. Nguyên cơ thể nào? Bởi vì lực của nghiệp có năng lực cảm đến tất cả các quả của pháp, vô thường chỉ có thể diệt mất pháp sinh khởi.

